

Số: 300/QĐ-THPTXTB

Xuân Trường, ngày 17 tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán chi NSNN năm 2026
để thực hiện tăng lương cơ sở, chế độ tiền thưởng theo Nghị định số 161/2026/NĐ-CP

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT XUÂN TRƯỜNG B

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 3 năm 2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết hướng dẫn một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 2014/QĐ-SGDĐT ngày 05 tháng 8 năm 2026 của Sở Giáo dục & Đào tạo tỉnh Ninh Bình về phân bổ, giao dự toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2026 để thực hiện tăng lương cơ sở, chế độ tiền thưởng theo Nghị định số 161/2026/NĐ-CP;

Theo đề nghị của bộ phận tài vụ nhà trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai dự toán chi NSNN năm 2026 để thực hiện tăng lương cơ sở, chế độ tiền thưởng theo Nghị định số 161/2026/NĐ-CP (Kèm theo biểu mẫu số 74 thông tư 26/2026/TT-BTC của Bộ tài chính), tại bảng tin tầng 1 và trên cổng thông tin điện tử của trường THPT Xuân Trường B ít nhất 90 ngày kể từ ngày 18/8/2026.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Bộ phận Tài vụ nhà trường chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này./.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

Trần Xuân Trà

Đơn vị: Trường THPT Xuân Trường B

Mẫu biểu số 74

Chương: 422

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Kèm theo Quyết định số 300/QĐ-THPTXTB ngày 17/8/2026 của trường THPT Xuân Trường B)
(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
I	Chi sự nghiệp GD, đào tạo, dạy nghề	
a	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	
b	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	
2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí giao thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không giao thực hiện chế độ tự chủ	
III	Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	790
I	Nguồn ngân sách trong nước	790
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Kinh phí giao thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không giao thực hiện chế độ tự chủ	
2	Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
2.2	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	
2.3	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo	790
3.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	790
	Trong đó: Kinh phí tiền thưởng	39
3.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	

Xuân Trường, ngày 17 tháng 8 năm 2026

NGƯỜI LẬP BIỂU

Phạm Thị Hương

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

